TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST–HNGĐ	*Đạ Huoai, ngày 29 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 572, đường tỉnh 717, Tà P, xã Đức Ph, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Phúc Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 115 đường Bà Gi, tổ dân phố 3, thị trấn Đạ M, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Phạm Thị T và ông Ngô Phúc Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Ngô Nữ Thiên K, sinh ngày 03/4/2021 cho bà Phạm Thị T là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi

thành niên. Ông Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000đ *(bốn triệu đồng)* cho đến khi cháu Ngô Nữ Thiên K đủ tuổi thành niên. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ khi quyết định này có hiệu lực.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản tiền cấp dưỡng, kể từ ngày ban hành quyết định này, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung:* Hai bên tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung, nợ riêng:* Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận nguyên đơn bà Phạm Thị T nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* và 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phạm Thị Tuyết đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000103 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, bà Phạm Thị T đã nộp đủ theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- UBND xã thị trấn Đạ M'ri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà Giang